TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **125** 2024/HS-ST Ngày: 11/6/2024	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Thúy Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Quang Hiên

2. Ông Nguyễn Văn Sơn.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quốc Trung, Thư ký Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại Phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội và điểm cầu Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội tiến hành xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2024/HSST, ngày 17/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2024/HS-QĐ ngày 20/5/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Ton S; sinh năm 1993. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Nơi thường trú: Thôn Khe Trang, xã N, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Dao. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 8/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố: Đặng Kim V - sinh năm 1959; mẹ: Lý Thị P - sinh năm 1961. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba. Danh chỉ bản số 0000112, lập ngày 23/01/2024 tại Công an quận Bắc Từ Liêm;

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2024 đến nay tại Trại tạm giam số I - Công an TP Hà Nội. ***(Có mặt tại phiên toà).***

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị H - Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11h05’ ngày 16/01/2024, Công an phường C, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực T1 THPT C thuộc TDP C, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội phát hiện Đặng Ton S có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại chỗ, S đã tự nguyện giao nộp 01 gói giấy màu trắng và khai nhận là ma túy heroine

mua về để sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ vật chứng, đưa đối tượng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ của Đặng Ton S:

- 01 gói giấy màu trắng kích thước khoảng (1x2)cm bên trong chứa chất bột màu trắng;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia N1280 màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số 0942124921.

Kết luận giám định số 862A/KL-KTHS ngày 24/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội xác định: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,163 gam .

Quá trình điều tra xác định:

Qua các mối quan hệ xã hội, Đặng Ton S quen biết với nam thanh niên tên "Dũng" (sử dụng số điện thoại 0349760013). Khoảng 10h ngày 16/01/2024, "Dũng" gọi điện đến số điện thoại của S là 0942124921 và nói có chỗ mua ma túy, "Dũng" hỏi S có mua không thì dẫn đi, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên S đồng ý. Khoảng 10h40' cùng ngày, "Dũng" điều khiển xe máy màu trắng (không rõ biển kiểm soát) đến đón S tại cổng khu đô thị Kim Chung, T, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội rồi chở đến khu vực ngã tư C thuộc quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội. Tại đây, "Dũng" nói S xuống xe đứng đợi, S đưa cho "Dũng" 200.000 đồng để mua ma túy. "Dũng" điều khiển xe bỏ đi khoảng 15 phút rồi quay lại đưa cho S 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa ma túy heroin. S cất gói ma túy vào túi quần bên phải đang mặc. Lúc này, "Dũng" nói quên đồ và bảo S đứng đợi một lát rồi quay lại đón sau. Khi S đang đứng ở đối diện cổng T1 THPT C thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ gói ma túy của S.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Ton S khai nhận hành vi như trên và khai mục đích mua ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Đối với đối tượng "Dũng": S khai Dũng khoảng 40 tuổi, không biết nhân thân lai lịch cụ thể. Tra cứu số điện thoại 0349760013 xác định chủ thuê bao là anh Nguyễn Quốc T1 (sinh năm: 2003, địa chỉ: Hoằng T1, Hoằng Hóa, Thanh Hóa). Tiến hành cho S nhận dạng anh T1 nhưng S xác định không phải là "Dũng". Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm không có căn cứ để tiếp tục làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số: 94/CT-VKSBTL, ngày 16/4/2024 của VKSND quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Đặng Ton S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đặng Ton S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Ton S về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*** theo

điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Căn cứ tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Ton S mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2024, Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Đặng Ton S, giám định viên và cán bộ Công an. Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia N1280 màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số 0942124921. Về án phí: Bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nên miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Thị H - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị: Nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật kém nên đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11h05’ ngày 16/01/2024, tại khu vực đối diện T1 THPT C thuộc TDP C 4, phường C, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Đặng Ton S có hành vi tàng trữ trái phép **0,163 gam ma túy Heroin** mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an

phường C, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là thanh niên nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa, xét bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và bị cáo là người dân tộc thiểu số nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", là người dân tộc thiểu số quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có thu nhập, gia đình thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với đối tượng D1 quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Đặng Ton S, giám định viên và cán bộ Công an là chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia N1280 màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số 0942124921 liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Ton S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Xử phạt bị cáo Đặng Ton S 12(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2024.

2. Vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Đặng Ton S, giám định viên và cán bộ Công an phường;

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia N1280, đã qua sử dụng, lắp sim số 0942124921 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong cần tịch thu sung quỹ nhà nước

(Vật chứng trên được xử lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số 182/24, ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Cơ quan CSĐT công an quận Bắc Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Ton S phải chịu 200.000 đồng(hai trăm nghìn đồng)án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Đặng Ton S có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thúy Hạnh

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA DS Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.